

BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC QUẢN LÝ CẠNH TRANH
PHÒNG ĐIỀU TRA VỤ VIỆC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI CỦA
DOANH NGHIỆP TRONG NƯỚC

BẢN CÂU HỎI ĐIỀU TRA VỀ LƯỢNG VÀ GIÁ TRỊ
DÀNH CHO NGÀNH SẢN XUẤT TRONG NƯỚC

VỤ VIỆC: ĐIỀU TRA CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI SẢN PHẨM THÉP KHÔNG GỈ CÁN NGUỘI NHẬP KHẨU TỪ CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA, CỘNG HÒA INDONESIA, MALAYSIA VÀ LÃNH THỔ ĐÀI LOAN.

HÀNG HOÁ THUỘC DIỆN ĐIỀU TRA: THÉP KHÔNG GỈ CÁN NGUỘI

GIAI ĐOẠN ĐIỀU TRA: Từ 1/4/2012 đến 31/3/2013

CƠ SỞ PHÁP LÝ: Pháp lệnh số 20/2004/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 4 năm 2004 về chống bán phá đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam;

Nghị định của Chính phủ số 90/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005, quy định chi tiết thực thi Pháp lệnh chống bán phá giá hàng hoá nhập khẩu vào Việt Nam;

Nghị định 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Quyết định 848/QĐ-BCT ngày 05 tháng 02 năm 2012 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý cạnh tranh.

CĂN CỨ: Quyết định số 4460/QĐ-BCT ngày 02 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

THỜI HẠN NỘP BẢN TRẢ LỜI: 17:00 ngày 18 tháng 7 năm 2013 theo giờ Hà Nội tại Thông báo tiến hành áp dụng biện pháp chống bán phá giá.

CÁN BỘ PHỤ TRÁCH:

TÊN: PHAN MAI QUỲNH
EMAIL: QUYNHPM@MOIT.GOV.VN
TEL: + 84 422205002 (1029)
FAX: +84 422205003

TÊN: TÔ THÁI NINH
EMAIL: NINHTT@MOIT.GOV.VN
TEL: + 84 422205002 (1038)
FAX: +84 422205003

TÊN: LÊ SỸ GIẢNG
EMAIL: GIANGLS@MOIT.GOV.VN
TEL: + 84 422205002 (1031)
FAX: +84 422205003

TÊN: NGUYỄN HÀNG NGA
EMAIL: NGANHA@MOIT.GOV.VN
TEL: + 84 422205002 (1029)
FAX: +84 422205003

ĐỊA CHỈ: CỤC QUẢN LÝ CẠNH TRANH
PHÒNG ĐIỀU TRA VỤ VIỆC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI CỦA DOANH NGHIỆP TRONG NƯỚC
SỐ 25, NGÔ QUYỀN, HÀ NỘI, VIỆT NAM
ĐIỆN THOẠI: (+84 4) 22205002 – **MÁY LÊ:** 1029
FAX: (+84-4) 22205003

PHẦN A – GIỚI THIỆU

Cục Quản lý cạnh tranh – Bộ Công Thương (sau đây gọi là Cơ quan điều tra) chịu trách nhiệm thực thi pháp luật chống bán phá giá của Việt Nam. Pháp luật này quy định cơ chế duy trì mức độ cạnh tranh hợp lý của hàng hoá nhập khẩu đối với hàng hoá của các nhà sản xuất trong nước khi việc bán phá giá gây thiệt hại đáng kể hoặc đe dọa gây thiệt hại đáng kể cho ngành công nghiệp nội địa của Việt Nam. Pháp luật chống bán phá giá của Việt Nam còn phản ánh những nghĩa vụ và quyền lợi của Việt Nam theo Hiệp định về chống bán phá giá của Tổ chức thương mại thế giới.

Cơ quan điều tra tiến hành điều tra khi ngành công nghiệp trong nước của Việt Nam có hồ sơ về việc mặt hàng thép không gỉ cán nguội nhập khẩu vào Việt Nam phá giá có xuất xứ hoặc được nhập khẩu từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc), Cộng hòa Indonesia (Indonesia), Malaysia và Lãnh thổ Đài Loan (Đài Loan) gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại đáng kể cho ngành công nghiệp của Việt Nam.

Bản câu hỏi về Lượng và Giá trị này nhằm mục đích cung cấp thông tin cần thiết để Cơ quan điều tra chọn mẫu giới hạn phạm vi điều tra, phù hợp với quy định tại Điều 25 Nghị định số 90/2005/NĐ-CP của Chính phủ thi hành một số điều của Pháp lệnh chống bán phá giá hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam.

Để bảo vệ lợi ích tốt nhất của Công ty, đề nghị hoàn thành Bản câu hỏi về Lượng và Giá trị. Căn cứ vào nội dung trả lời Bản câu hỏi này, Cơ quan điều tra sẽ đưa ra quyết định và lựa chọn các công ty phù hợp. Mặt khác, bằng việc trả lời câu trả lời này, Cơ quan điều tra sẽ xác nhận công ty là một bên liên quan của vụ việc.

Đề nghị đọc kỹ những điều dưới đây trước khi điền vào Bản câu hỏi điều tra:

Những nội dung được trả lời trong Bản câu hỏi điều tra này sẽ cung cấp cho Cơ quan điều tra thông tin cần thiết phục vụ điều tra. Do vậy tất cả các câu hỏi phải được trả lời theo mẫu yêu cầu và trong thời hạn đã được quy định.

Không được để trống bất cứ câu hỏi hay phần nào. Nếu câu trả lời nào là “không” hoặc “không áp dụng đối với công ty chúng tôi” thì công ty phải giải thích rõ điều đó. Để bảo vệ quyền lợi của chính Quý công ty, đề nghị trả lời chính xác, đầy đủ.

Phần trả lời của công ty cần được chứng minh bằng các chứng cứ như hóa đơn thương mại, bảng chi phí, v.v... Tuy nhiên, công ty không cần gửi những chứng cứ này cùng với Bản trả lời trừ khi được yêu cầu, nhưng phải sẵn sàng xuất trình khi được yêu cầu vào bất kỳ thời điểm nào của quá trình điều tra.

Điều cần lưu ý khi cung cấp các tệp tin (file) điện tử:

Tất cả các bảng dữ liệu phải được lập dưới dạng bảng MS Excel, tốt nhất được gửi bằng đĩa CD. Phải cung cấp đầy đủ các thông tin về định dạng để bảo đảm việc khai thác dữ liệu một cách có hiệu quả. Tất cả các bảng Excel phải được đặt tên phù hợp với tiêu đề tương ứng trong Bản câu hỏi điều tra.

Phần trả lời Bản câu hỏi phải được điền trên cả bản in (hardcopy) và bản điện tử (softcopy). Bản giấy phải được gửi đến Cục Quản lý cạnh tranh trước khi hết hạn theo địa chỉ sau:

Phòng điều tra vụ kiện phòng vệ thương mại của doanh nghiệp trong nước
Cục Quản lý Cạnh tranh
25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
(Trả lời Bản câu hỏi Lượng và Giá trị vụ việc số: 13-KN-BPG-01)
Tel: (+84 4)22205002 – Máy lẻ: 1029
Fax: (+84 4)22205003

Bản điện tử phải được gửi đến địa chỉ email của Cục QLCT: quynhpm@moit.gov.vn; ninhtht@moit.gov.vn; nganha@moit.gov.vn. Tiêu đề của thư phải được ghi rõ là “**Trả lời Bản câu hỏi Lượng và Giá trị vụ việc số 13-KN-BPG-01**”. Trong thư phải nêu rõ tên, địa chỉ của công ty; tên, chức vụ và địa chỉ liên hệ của người đại diện trả lời Bản câu hỏi này.

Bản in phải gửi kèm với bản điện tử. Cả hai bản phải có cùng nội dung. Trong trường hợp không đủ chỗ khi trả lời trên giấy hoặc công ty cho rằng mình không thể trả lời được, hãy liên hệ với một trong các cán bộ phụ trách vụ việc.

*** Lưu ý : Nếu công ty có vướng mắc khi trả lời Bản câu hỏi này, đề nghị công ty liên hệ với Cục Quản lý cạnh tranh trước khi trả lời.**

PHẦN B – HÀNG HÓA THUỘC ĐỐI TƯỢNG ĐIỀU TRA

B.1 Phạm vi điều tra

Hàng hóa thuộc đối tượng điều tra là mặt hàng thép không gỉ cán nguội, có xuất xứ từ Trung Quốc, Malaysia, Indonesia và Đài Loan, hiện tại được phân loại theo mã số HS: 9219.32.00; 7219.33.00; 7219.34.00; 7219.35.00; 7219.90.00; 7220.20.10; 7220.20.90; 7220.90.10; 7220.90.90.

Các sản phẩm sau đây được loại trừ khỏi phạm vi điều tra: (1) thép không gỉ cán nguội ở dạng cuộn hoặc ở dạng tấm nhưng không được ủ hoặc xử lý nhiệt (full hard), (2) thép không gỉ cán nguội ở dạng cuộn hoặc ở dạng tấm với độ dày lớn hơn 3,5 mm.

Bắt kỳ dẫn chiếu nào tới “hàng hóa thuộc đối tượng điều tra” trong Bản câu hỏi này là những hàng hoá được mô tả ở trên. Những hàng hoá không đúng theo mô tả trên không thuộc phạm vi điều tra. Đề nghị giới hạn phần trả lời của quý công ty trong phạm vi thông tin liên quan đến hàng hóa thuộc đối tượng điều tra.

B.2 Mô tả kỹ thuật của hàng hóa thuộc đối tượng điều tra

Đề nghị cung cấp bản mô tả kỹ thuật kèm với danh mục/bản giới thiệu hàng hoá cho mỗi loại hàng hóa thuộc đối tượng điều tra do công ty sản xuất ở Việt Nam.

B.3 So sánh hàng hóa

Đề nghị so sánh hàng hóa thuộc đối tượng điều tra do công ty sản xuất và bán ở Việt Nam với hàng hóa được nhập khẩu từ Trung Quốc, Malaysia, Indonesia và Đài Loan và hàng hóa được nhập khẩu từ các nước thứ ba, chỉ rõ bất kỳ sự khác biệt nào về kỹ thuật, đặc tính vật lý và người sử dụng cuối cùng. Trình bày việc so sánh theo bảng dưới đây:

Đặc điểm hàng hóa được sản xuất tại Việt Nam	Đặc điểm hàng hóa được nhập khẩu từ Trung Quốc, Malaysia, Indonesia và Đài Loan (ghi rõ quốc gia)	Đặc điểm hàng hóa được nhập khẩu từ các nước thứ ba (ghi rõ quốc gia)	Lượng hóa giá trị của sự khác biệt này và giải thích

PHẦN C – THÔNG TIN CHUNG

C.1 Thông tin về công ty

Tên công ty:

Địa chỉ:

Người liên hệ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Địa chỉ trang web:

C.2 Đại diện pháp lý

Nếu công ty có đại diện pháp lý để hỗ trợ trong vụ này, hãy cung cấp các thông tin sau và bản gốc giấy ủy quyền:

Tên:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

PHẦN D – THÔNG TIN VỀ LƯỢNG VÀ GIÁ TRỊ

D.1 Tổng doanh thu thuần theo giá trị

	Đơn vị tính	Giai đoạn điều tra
Tổng doanh thu thuần của Công ty		
Doanh thu thuần từ hàng hóa thuộc đối tượng điều tra của Công ty		
Doanh thu bán hàng nội địa của hàng hóa thuộc đối tượng điều tra		

D.2 Lượng bán hàng theo khối lượng

	Đơn vị tính	Giai đoạn điều tra
Tổng lượng bán hàng của Công ty		
Lượng bán hàng hóa thuộc đối tượng điều tra của Công ty		
Lượng bán hàng nội địa của hàng hóa thuộc đối tượng điều tra		

D.3 Sản lượng sản xuất hàng hóa thuộc đối tượng điều tra

Đề nghị điền thông tin chi tiết về hoạt động sản xuất hàng hóa thuộc đối tượng điều tra trong quá trình điều tra của công ty vào bảng sau:

	Giai đoạn điều tra
Tổng sản lượng hàng hóa thuộc đối tượng điều tra (Đơn vị)	

D.4 Đề nghị mô tả cụ thể hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty đối với hàng hóa thuộc đối tượng điều tra:

- Các hoạt động liên quan (hãy tích vào ô trống và có thể tích vào nhiều ô)
- Sản xuất hàng hóa thuộc đối tượng điều tra
 - Sản xuất đồng thời mua hóa thuộc đối tượng điều tra từ các công ty liên kết
 - Sản xuất đồng thời mua hóa thuộc đối tượng điều tra từ các công ty không liên kết
 - Khác (đề nghị làm rõ)

.....
.....
.....

D.5 Các công ty liên kết

Đề nghị cung cấp tên và hoạt động chính xác của tất cả các công ty liên kết liên quan tới việc sản xuất và/hoặc nhập khẩu và/hoặc bán hàng hóa thuộc đối tượng điều tra

Tên của các công ty liên kết	Địa chỉ của các công ty liên kết	Các hoạt động liên quan
Công ty liên kết ¹ 1		(Sản xuất, thương mại...)
Công ty liên kết 2		...
...		...

D.6 Các thông tin khác

Đề nghị cung cấp các thông tin liên quan khác nhằm hỗ trợ Cơ quan điều tra trong việc chọn mẫu.

¹**Công ty liên kết:** Là công ty trong đó nhà đầu tư có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hoặc công ty liên doanh của nhà đầu tư.

“ảnh hưởng đáng kể”: Là quyền tham gia của nhà đầu tư vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của bên nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách đó.

Nếu nhà đầu tư nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các công ty con ít nhất 20% quyền biểu quyết của bên nhận đầu tư thì được gọi là nhà đầu tư có ảnh hưởng đáng kể, trừ khi có quy định hoặc thoả thuận khác. Ngược lại nếu nhà đầu tư nắm giữ trực tiếp hay gián tiếp thông qua các công ty con ít hơn 20% quyền biểu quyết của bên nhận đầu tư, thì không được gọi là nhà đầu tư có ảnh hưởng đáng kể, trừ khi có quy định hoặc thoả thuận khác.

Nhà đầu tư có ảnh hưởng đáng kể thường được thể hiện ở một hoặc các biểu hiện sau:

- Có đại diện trong Hội đồng quản trị hoặc cấp quản lý tương đương của công ty liên kết;
- Có quyền tham gia vào quá trình hoạch định chính sách;
- Có các giao dịch quan trọng giữa nhà đầu tư và bên nhận đầu tư;
- Có sự trao đổi về cán bộ quản lý;
- Có sự cung cấp thông tin kỹ thuật quan trọng.

MỤC E - XÁC NHẬN

Người ký tên dưới đây xin xác nhận rằng những thông tin trong Bản trả lời này là đầy đủ và chính xác theo hiểu biết tốt nhất của mình và hiểu rằng những thông tin này có thể sẽ được Cục Quản lý cạnh tranh kiểm tra và xác minh lại.

Tôi sẵn sàng chấp nhận việc Cục Quản lý cạnh tranh đến kiểm tra tại cơ sở của tôi để xác minh về những thông tin được cung cấp trong Bản trả lời này.

Ngày

Chữ ký của người có thẩm quyền

Tên, chức danh của người có thẩm quyền